

Số: 30/QĐ-MNAP

Củ Chi, ngày 05 tháng 04 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý 4 năm 2022 và 6 tháng cuối năm 2022 của Trường Mầm non An Phú

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON AN PHÚ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính: về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của bộ phận tài vụ trường Mầm non An Phú,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý 4 năm 2022 và 6 tháng cuối năm 2022 của trường Mầm non An Phú (theo biểu số 3 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Tài chính, các bộ phận có liên quan và cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Mầm non An Phú có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: KT, VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Lê Kim Tuyền

Củ Chi, ngày 05 tháng 01 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 4/2022

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
 dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường MN An Phú công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 4/2022 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 4/2022	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 4/2022 nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí (sự nghiệp)	1.376.900.000	640.845.390	46,54%	
I	Số thu sự nghiệp + số mang sang	1.376.900.000	640.845.390	46,54%	
1	Học phí	342.000.000	228.823.777		
2	Thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	35.000.000	12.223.600		
3	Tổ chức phục vụ bán trú	472.500.000	164.222.593		
4	Vệ sinh phí bán trú	94.500.000	35.454.000		
5	Công phục vụ ăn sáng	207.900.000	75.666.359		
6	Thẻ dục nhíp điệu	112.500.000	62.705.061		
7	Tiếng anh	112.500.000	61.750.000		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	1.376.900.000	456.723.049	33,17%	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.376.900.000	456.723.049	33,17%	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.376.900.000	456.723.049	33,17%	
1	Học phí	342.000.000	103.707.900		
2	Thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	35.000.000	7.213.000		
3	Tổ chức phục vụ bán trú	472.500.000	159.486.606		
4	Vệ sinh phí bán trú	94.500.000	29.655.700		
5	Công phục vụ ăn sáng	207.900.000	55.474.843		
6	Thẻ dục nhíp điệu	112.500.000	48.400.000		
7	Tiếng anh	112.500.000	52.785.000		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 4/2022	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 4/2022 nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.194.007.732	2.400.926.850	38,76%	233,36%
I	Nguồn ngân sách trong nước	6.194.007.732	2.400.926.850	38,76%	233,36%
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.194.007.732	2.400.926.850	38,76%	233,36%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.591.579.008	1.756.685.886		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.602.428.724	644.240.964		

Ngày 05 tháng 01 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



★ Lê Kim Tuyền

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường MN An Phú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 622

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Củ Chi, ngày 05 tháng 01 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường MN An Phú công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6TC/2022	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6TC/2022 nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí (sự nghiệp)	1.012.045.823	893.298.741	88,27%	
I	Số thu sự nghiệp + số mang sang	1.012.045.823	893.298.741	88,27%	
1	Học phí	340.500.000	228.823.777		
2	Thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	29.700.900	49.952.200		
3	Tổ chức phục vụ bán trú	247.405.898	265.140.886		
4	Vệ sinh phí bán trú	47.115.472	65.308.000		
5	Công phục vụ ăn sáng	140.411.553	124.710.756		
6	Thẻ dực nhíp điệu	139.412.000	91.793.122		
7	Tiếng anh	67.500.000	67.570.000		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	809.516.142	632.410.787	78,12%	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	809.516.142	632.410.787	78,12%	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	809.516.142	632.410.787	78,12%	
1	Học phí	149.003.801	103.707.900		
2	Thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	29.700.900	32.918.000		
3	Tổ chức phục vụ bán trú	245.609.056	246.592.306		
4	Vệ sinh phí bán trú	47.115.472	53.545.700		
5	Công phục vụ ăn sáng	140.422.553	83.338.881		
6	Thẻ dực nhíp điệu	130.164.360	59.523.000		
7	Tiếng anh	67.500.000	52.785.000		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.194.007.732	3.926.527.862	63,39%	167,74%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6TC/2022	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6TC/2022 nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
I	Nguồn ngân sách trong nước	6.194.007.732	3.926.527.862	63,39%	167,74%
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.194.007.732	3.926.527.862	63,39%	167,74%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.591.579.008	2.844.584.265		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.602.428.724	1.081.943.597		

Ngày 05 tháng 01 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Lê Kim Tuyền